

TT	Loại sản phẩm		Văn bản	Căn cứ	Đơn vị cấp
1	Sữa	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo ND số 24/2003/NĐ-CP)	
		2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Bộ Y Tế (Cục ANVSTP) hoặc UBND Tỉnh (Sở Y Tế)
		3	Nội dung quảng cáo		Có dấu Bộ Y Tế
		Không tiếp nhận	<i>Quảng cáo sản phẩm dành cho trẻ sơ sinh đến 6 tháng tuổi, bình bú và vú ngậm giả.</i>	(theo ND 74/2000/ND-CP và TTLT04/2001/TTLT/YT-TM-VHTTUBBVCSTEVN)	
		Chú ý: Về nội dung	<i>Sữa dành cho trẻ 6 tháng - 24 tháng tuổi: Phần đầu phải có nội dung "Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ" (phải được thể hiện bằng chữ và nói rõ để người xem đọc và nghe được hoặc bằng chữ để người xem đọc được). *Trường hợp sản phẩm thay thế sữa mẹ dùng chung cho trẻ từ dưới 6 tháng tuổi đến 24 tháng tuổi thì cấm quảng cáo dùng cho trẻ từ dưới 6 tháng tuổi đến 6 tháng tuổi * Cấm lồng hình ảnh sản phẩm thay thế sữa mẹ cho trẻ từ khi sinh đến 6 tháng tuổi).</i>	(theo ND 74/2000/ND-CP và TTLT04/2001/TTLT/YT-TM-VHTT-UBBVCSTEVN và theo TTLT04/2001/TTLT/YT-TM-VHTT-UBBVCSTEVN).	
2	Thực phẩm	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo TT số 43/2003/TT-BVHTT)	
		2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Bộ Y Tế (Cục ANVSTP) hoặc UBND Tỉnh (Sở Y Tế)
		3	Nội dung quảng cáo		
3	Rượu	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD)	
		2	Giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Bộ Y Tế (Cục ANVSTP) hoặc UBND Tỉnh (Sở Y Tế)
		3	Nội dung quảng cáo		Có dấu Bộ Y Tế
		Không tiếp nhận	<i>Quảng cáo rượu trên 15 độ (Với rượu thuốc yêu cầu xem theo mục thuốc)</i>	(theo TT số 43/2003/TT-BVHTT)	

4	Hàng tiêu dùng	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.		
5	Mỹ phẩm	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD)	
		2	Giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	
		3	Nội dung quảng cáo		Có dấu Bộ Y Tế
		Không tiếp nhận	<i>Quảng cáo mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và các sản phẩm không phải là thuốc với nội dung không rõ ràng có thể khiến người tiêu dùng hiểu nhầm sản phẩm đó là thuốc.</i>	(theo TT số 13/2009/TT-BYT)	
6	Cơ sở KCB tư nhân, y học cổ truyền	1	Giấy tiếp nhận hồ sơ QC	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	UBND Tỉnh(Sở Y tế) cấp
		2	Bản sao hợp pháp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD)	Bộ Y tế hoặc Sở Y tế cấp
		3	CV phê duyệt nội dung quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Bộ Y tế cấp
		*	<i>Với đơn vị được ủy quyền thực hiện quảng cáo: Yêu cầu xuất trình Giấy ủy quyền của đơn vị sở hữu công bố tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm quảng cáo</i>	(theo TTLT01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	
7	Thức ăn chăn nuôi	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD và theo TT số 43/2003/TT-BVHTT)	
		2	Giấy tiếp nhận hồ sơ QC		UBND Tỉnh(Sở Y tế)
		3	CV cho phép QC SP Thức ăn chăn nuôi		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản và chăn nuôi)
8	Thuốc	1	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD)	
		2	Giấy tiếp nhận hồ sơ QC	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Bộ Y tế(Cục Quản lý Dược VN)
		3	Nội dung quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Có dấu Bộ Y Tế
		4	Văn bản thông báo cho Sở Y tế sở tại về việc QC trên đài truyền hình địa phương	(theo TT của BYT số 13/2009/TT-BYT ngày 01/9/2009)	

			<i>Các cơ sở y tế, thầy thuốc, nhân viên y tế không được dùng các tổ chức, cá nhân, hoạt động quảng cáo sử dụng hình ảnh, danh nghĩa của mình để QC trong lĩnh vực y tế</i>	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	
			<i>Nội dung có lời dẫn: Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.</i>		
9	<i>*Hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế *Vắc xin, sinh phẩm y tế</i>	1	Bản sao Đăng ký kinh doanh	(theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT BYT-NN-BXD)	
		2	Giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo	(theo TTLT01/2004/TTLT-BVHTT-BYT và theo TTLT số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-NN-BXD)	Bộ Y Tế(Cục ANVSTP) hoặc UBND Tỉnh (Sở Y Tế)
		3	Nội dung quảng cáo	(theo TTLT 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT)	Có dấu Bộ Y Tế
10	<i>Chương trình nghệ thuật</i>	1	Giấy phép công diễn	(theo TT số43/2003/TT-BVHTT)	UBND cấp tỉnh cấp
		2	Văn bản cho phép QC trong chương trình nghệ thuật	(theo TT số43/2003/TT-BVHTT)	Cơ quan có thẩm quyền duyệt công diễn chương trình nghệ thuật đó
<i>Chú ý</i>			Yêu cầu xuất trình các văn bản liên quan nhằm xác minh các nội dung được đưa ra trong nội dung quảng cáo.		
Với các sản phẩm thực hiện khuyến mại			Yêu cầu xuất trình văn bản tiếp nhận nội dung chương trình khuyến mại của cơ quan quản lý nhà nước về thương mại theo quy định của pháp luật về hoạt động thương mại.		
Với hàng hóa nhập khẩu			<i>* Với hàng hoá:</i> - Tờ khai hàng hóa nhập khẩu		
			<i>* Với sản phẩm thực phẩm nhập khẩu:</i> - Giấy đăng ký kiểm tra VSATTP - Thông báo đạt yêu cầu VSATTP nhập khẩu		